TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2021/DS-ST
Ngày: 17-6-2021
"V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Hồng Chi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Mua

2. Ông Phan Kiên Nhẫn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Vào ngày **17** tháng **6** năm **2021** tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 46/2021/TLST - DS ngày 29 tháng 3 năm 2021 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2021/QĐXXST - DS ngày 14/5/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 97/2021/QĐST – DS ngày 01/6/202, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Thanh L, sinh năm 1979 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện theo ủy quyền: Anh Ngô Hoài T, sinh năm 1991 (Có mặt)

Nơi cư trú: Số A, khu B, thị trấn C, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

* *Bị đơn:* Anh Lê Ngọc C, sinh năm 1983 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 26/3/2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn Thanh L có anh Ngô Hoài T là đại diện theo ủy quyền trình bày:

Anh Nguyễn Thanh L và anh Lê Ngọc C do chỗ quen biết nên anh L có cho anh C vay tiền vào các ngày:

- Ngày 22/01/2021 anh L cho anh C vay 70.000.000đồng, thời hạn vay là 16 ngày, không thỏa thuận lãi suất.

- Ngày 27/02/2021 anh L cho anh C vay 30.000.000đồng, thời hạn vay là 15 ngày, không thỏa thuận lãi suất.

Việc vay tiền có làm hợp đồng, có công chứng tại Văn phòng công chứng K.

Nay anh Nguyễn Thanh L có anh Ngô Hoài T làm đại diện yêu cầu anh Lê Ngọc C trả lại số tiền vay là 100.000.000đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn là anh Lê Ngọc C vắng mặt tại phiên tòa: Đã được triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn tiếp tục vắng mặt không có lý do không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan.

- Các tài liệu, chứng cứ của vụ án: Đã được công bố ngày 14/5/2021

+ Bị đơn là anh C không giao nộp tài liệu, chứng cứ gì cho Tòa án.

Tòa án đã thông báo về việc thụ lý vụ án và qua hai lần thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hòa giải cho anh C nhưng anh C không có ý kiến gì bằng văn bản và cũng không đến tham dự nên không xác định được sự thống nhất và không thống nhất của các đương sự trong vụ

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về trình tự và thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Tam Bình tiến hành thụ lý, giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn có nơi cư trú tại huyện Tam Bình, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình.

Xét việc bị đơn anh Lê Ngọc C đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh C theo quy định tại khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu khởi kiện: Tại phiên tòa hôm nay anh L có anh T làm đại diện yêu cầu anh L trả số tiền còn vay là 100.000.000đồng, không yêu cầu tính lãi.

Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của anh L là có cơ sở chấp nhận. Bởi việc vay tiền giữa anh L với anh C có làm hợp đồng vay tiền, có công chứng tại Văn phòng công chứng K, anh L có cung cấp cho Tòa án thì anh C có nợ anh L số tiền 100.000.000đồng. Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh L.

Buộc anh Lê Ngọc C trả cho anh Nguyễn Thanh L số tiền vay là 100.000.000đồng.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn anh C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Anh C phải nộp là 100.000.000đồng x 5% = 5.000.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Anh L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại anh L số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 2.500.000đồng theo biên lai thu số No 0010959 ngày 29/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì những lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26; Điều 35; Điều 217; khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 463; Điều 465; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Thanh L.

Buộc anh Lê Ngọc C trả cho anh Nguyễn Thanh L số tiền vay là 100.000.000đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Buộc anh C phải nộp là 5.000.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn lại anh L số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 2.500.000đồng theo biên lai thu số No 0010959 ngày 29/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai, báo cho đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng các đương sự vắng mặt tại phiên tòa, hạn kháng cáo 15 ngày được tính kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hồng Chi